TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Kim Thanh;

2. Ông Nguyễn Thanh Hùng;

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Kiên Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLHS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Lữ Thị L, sinh năm 1971 (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị K, sinh năm 1993; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Quyết định số 432/QĐ-UB ngày 08-4-2008 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành là 24 tháng, chấp hành xong ngày 08-02-2010. Bị bắt tạm giữ ngày 10-01-2023, chuyển tạm giam ngày 12-01-2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Tạ Quang L, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn R, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên Nguyễn Văn Ch nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 15 giờ, ngày 20-5-2022, Nguyễn Văn Ch một mình đi bộ đến trước nhà anh Tạ Quang L, sinh năm 1980, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thấy không có người trông coi, Ch leo rào vào phía sau nhà anh L lục tìm tài sản lấy trộm nhưng không tìm được gì, khi đi ra sân phía trước Ch phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đỏ - đen, biển số 72K7-6729 của anh L đang dựng có cắm sẵn chìa khóa xe trong ổ khóa, Ch lấy trộm xe nổ máy chạy về hướng biên giới theo đường mòn sang Campuchia nhờ người quen tên Sum (không rõ nhân thân, địa chỉ) bán xe được 4.000.000 đồng, Ch dùng tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết 1.700.000 đồng. Đến ngày 21-5-2022, Nguyễn Văn Ch biết hành vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện nên đến Công an xã Tân Đông, huyện Tân Châu đầu thú và thừa nhận hành vi của mình.

Trong quá trình thụ lý xác minh tin báo, Nguyễn Văn Ch tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 24-8-2022, sau khi đã uống rượu, trên đường đi bộ về nhà, Ch thấy trong nhà anh Lê Văn R, sinh năm 1974, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển số 94B1 - 210.19, có cắm sẵn chìa khóa trên xe, nhưng không có người trông coi, Ch đi vào lấy trộm xe mô tô điều khiển xe đến khu vực vườn cao su gần biên giới Campuchia cất giấu. Sau đó, Ch điện thoại cho vợ là Nguyễn Thị Kết đến chở về nhà và chỉ chỗ cất giấu xe mô tô vừa trộm được rồi bỏ trốn. Chị Nguyễn Thị Kết đã mang xe mô tô Ch trộm cắp của anh R giao nộp cho Công an xã Tân Đông. Quá trình điều tra vụ án Ch bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 10-01-2023, Nguyễn Văn Ch đến Công an xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đầu thú và thừa nhận hành vi của mình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Nguyễn Văn Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Kết quả định giá tài sản:

- Tại bản Kết luận định giá số 36/KL-HĐĐG ngày 29-7-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 72K7-6729, số loại: Nữ, số khung 9016Y-025965 và số máy C09E-6025938 tại thời điểm ngày 20/5/2022 có giá trị 6.667.000 đồng.

- Tại bản Kết luận định giá số 05/KL-HĐĐG ngày 20-02-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu kết luận: 01 xe mô tô biển số: 94B1-210.19, nhãn hiệu SYM, số loại: Galaxy, số khung 11HDFD015164, số máy MVBACD015164 tại thời điểm định giá ngày 24/8/2022 có giá trị 3.333.000 đồng.

- Tại bản Kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 17-02-2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 03 (ba) tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 500.000 đồng; 08 (tám) tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 100.000 đồng cần giám định là tiền thật.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Ngày 09-03-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-XLVC trả lại cho bị hại anh Lê Văn R 01 (một) xe môtô biển số 94B1-210.19, nhãn hiệu SYM, số loại: Galaxy, số khung 11HDFD015164, số máy MVBACD015164.

- Vật chứng còn lại gồm: Tiền Việt Nam 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn R đã nhận lại tài sản bị mất trộm, bị hại anh Tạ Quang L đã nhận số tiền bồi thường 6.000.000 đồng và các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kê biên tài sản: Nguyễn Văn Ch không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Đối với người tên Sum mua xe mô tô do Nguyễn Văn Ch trộm cắp mà có, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa là việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Bản cáo tR số 28/CT-VKSTC ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo tR và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Về kê biên tài sản: Bị cáo Nguyễn Văn Ch không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị hại anh Lê Văn R đã nhận lại tài sản bị mất trộm và bị hại anh Tạ Quang L đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 6.000.000 đồng nên anh Lê Văn R, anh Tạ Quang L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ch bồi thường gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo tR của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Các bị hại vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của các bị hại: Tại phiên tòa, bị hại anh Tạ Quang L, anh Lê Văn R vắng mặt. Xét thấy, lời khai của anh L, anh R đã có trong hồ sơ vụ án, tại Cơ quan điều tra, anh R đã nhận lại tài sản, anh L đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, việc vắng mặt của anh L, anh R không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong khoảng thời gian từ ngày 10-5-2022 đến ngày 24-8-2022, trên địa bàn ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã 02 (hai) lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đỏ - đen, biển số 72K7-6729 của anh Tạ Quang L trị giá 6.667.000 đồng và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu SYM, biển số 94B1 - 210.19 của anh Lê Văn R trị giá 3.333.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn Ch chiếm đoạt là 10.000.000 (mười triệu) đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo tR của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng bị cáo Nguyễn Văn Ch biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chân chính nên hành vi phạm tội của bị cáo là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Văn Ch bỏ trốn và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Tân Châu ra Quyết định truy nã, hành vi bỏ trốn của bị cáo gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 02 lần thực hiện tội phạm, mỗi lần chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Tạ Quang L số tiền 6.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Ch bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, thời gian chấp hành là 24 tháng, chấp hành xong ngày 08-02-2010 nên nhân thân của bị cáo bị xem là xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Văn Ch không có tài sản riêng có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch.

[7] Đối với người tên Sum mua xe mô tô do Nguyễn Văn Ch trộm cắp mà có, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại anh Lê Văn R đã nhận lại tài sản bị mất trộm; bị hại anh Tạ Quang L đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 6.000.000 đồng nên các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ngày 09-03-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-XLVC trả lại cho bị hại anh Lê Văn R 01 (một) xe môtô biển số 94B1-210.19, nhãn hiệu SYM, số loại: Galaxy, số khung 11HDFD015164, số máy MVBACD015164, nên không đặt ra giải quyết.

- Tiền Việt Nam 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Văn Ch do thực hiện hành vi phạm tội mà có nhưng đã bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Tạ Quang L số tiền 6.000.000 đồng và anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên trả lại cho bị cáo số tiền 2.300.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-01-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ngày 09-03-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-XLVC trả lại cho bị hại anh Lê Văn R 01 (một) xe môtô biển số 94B1-210.19, nhãn hiệu SYM, số loại: Galaxy, số khung 11HDFD015164, số máy MVBACD015164, nên không đặt ra giải quyết.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn Ch tiền Việt Nam 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-4-2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận bị hại anh Lê Văn R đã nhận lại tài sản bị mất trộm; bị hại anh Tạ Quang L đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 6.000.000 đồng nên các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Ch có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại anh Tạ Quang L, anh Lê Văn R vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1) 01;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND huyện Tân Châu (01);
- VP. CQCSĐT CA huyện Tân Châu (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh (01);
- Chi cục THADS huyện Tân Châu (01);
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh (01);
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu (01);
- Bị cáo (01);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ (01); Lưu tập án (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Quyên